BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ Chính phủ giao Bộ Giáo dục và Đào tạo và các nhiệm vụ chung của các bộ, ngành tại Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 280/NQ-CP); góp phần thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 10-NQ/TW).

b) Phát huy vai trò của ngành Giáo dục trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nhân lực kỹ thuật, công nghệ và kỹ năng nghề cao, đáp ứng yêu cầu thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài thế hệ mới; nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ.

c) Hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; tạo môi trường đầu tư thuận lợi, công khai, minh bạch, bình đẳng.

2. Yêu cầu

a) Bám sát nội dung, kết quả và thời hạn thực hiện tại Nghị quyết số 280/NQ-CP; xác định rõ nội dung công việc, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, sản phẩm và thời hạn hoàn thành; gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị với kết quả thực hiện.

b) Bảo đảm lồng ghép, đồng bộ với các chương trình, kế hoạch, đề án đang được ngành Giáo dục triển khai, trong đó có Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025 - 2035 và định hướng tới năm 2045; tránh chồng chéo, trùng lặp.

c) Tăng cường phối hợp giữa các đơn vị thuộc Bộ với các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

- Quán triệt đến công chức, viên chức, người lao động của cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo nội dung Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 280/NQ-CP; thống nhất nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; chuyển mạnh tư duy từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, điều hành theo kết quả.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động truyền thông trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Giáo dục và Đào tạo, các kênh báo chí, truyền thông trong và ngoài ngành về vai trò của giáo dục, đào tạo trong thu hút đầu tư nước ngoài; giới thiệu các mô hình hợp tác hiệu quả giữa cơ sở giáo dục và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

2. Hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ, đặc biệt là các quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và điều kiện đầu tư, hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, để kịp thời phát hiện các quy định chồng chéo, không phù hợp, điều kiện kinh doanh không cần thiết; chủ động sửa đổi theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi theo hướng mở rộng tiếp cận thị trường theo lộ trình phù hợp, bảo đảm công khai, minh bạch và không phân biệt đối xử giữa các nhà đầu tư.

- Rà soát, đơn giản hóa, ứng dụng triệt để chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; cắt giảm thời gian xử lý và chi phí tuân thủ; cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, liên thông dữ liệu với các hệ thống dùng chung và Cổng một cửa đầu tư quốc gia; thực hiện phân cấp, phân quyền đi đôi với chuẩn hóa quy trình, công khai, minh bạch và tăng cường hậu kiểm.

- Lồng ghép nội dung phát triển nguồn nhân lực phục vụ thu hút đầu tư nước ngoài vào kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo hằng năm và 05 năm; chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai các hoạt động liên quan.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác thanh tra, kiểm tra, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp, không gây phiền hà cho nhà đầu tư.

3. Phát triển nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài

a) Các nhiệm vụ Chính phủ giao Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì

- Đẩy mạnh triển khai Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025 - 2035 và định hướng tới năm 2045, gắn với nhu cầu của các ngành, lĩnh vực ưu tiên, các cụm liên kết ngành, khu công nghiệp, khu công nghệ cao và dự án chiến lược.

- Rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền hoàn thiện quy định pháp luật trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học, giáo dục thường xuyên, đào tạo lại và nâng cao kỹ năng cho người lao động; ưu tiên các ngành công nghệ, kỹ thuật, dữ liệu, tự động hóa, quản trị sản xuất, logistics, tài chính và các kỹ năng xanh, kỹ năng số thiết yếu.

- Phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương xây dựng phương án và hoàn thành sắp xếp, chuyển giao các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, trừ một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc lĩnh vực đặc thù theo Nghị quyết số 42/2026/NQ-CP[1] của Chính phủ.

- Chủ trì theo dõi, đánh giá chỉ tiêu về tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ theo Nghị quyết số 10-NQ/TW; định kỳ thu thập, công bố số liệu.

b) Các nhiệm vụ khác của ngành

- Đẩy mạnh liên kết giữa Nhà nước, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; khuyến khích đào tạo theo đặt hàng, doanh nghiệp tham gia xây dựng chương trình đào tạo, tiếp nhận người học thực hành, thực tập; nâng cao tỷ lệ chuyên gia, kỹ sư, cán bộ quản lý người Việt Nam trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Hỗ trợ các dự án đào tạo nguồn nhân lực của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài liên kết với các viện, trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, ưu tiên các lĩnh vực công nghệ chiến lược (bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu, tự động hóa...) và lĩnh vực có thế mạnh của địa phương.

- Tiếp tục triển khai các chính sách thu hút nhân tài, chuyên gia, nhà khoa học, người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài có trình độ cao đến giảng dạy, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo tại các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Tăng cường giáo dục ngoại ngữ, kỹ năng số, kỹ năng xanh và kỹ năng làm việc trong môi trường quốc tế cho người học ở các cấp học, trình độ đào tạo.

4. Góp phần hoàn thiện hạ tầng xã hội phục vụ thu hút đầu tư

- Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương hướng dẫn, rà soát quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, bảo đảm đáp ứng nhu cầu học tập của con em người lao động và chuyên gia.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập, hoạt động của các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, trường quốc tế, phục vụ nhu cầu của chuyên gia, nhà đầu tư nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

5. Thúc đẩy chuyển giao công nghệ, tăng tính lan tỏa, liên kết với khu vực trong nước

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp hợp tác với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong nghiên cứu, phát triển,

---

[1] Nghị quyết số 42/2026/NQ-CP ngày 26/9/2026 của Chính phủ về xác định cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc lĩnh vực đặc thù phục vụ sắp xếp, tổ chức lại.

chuyển giao công nghệ; hình thành phòng thí nghiệm chung, xưởng thực hành chung, trung tâm nghiên cứu và phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo tại cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Hỗ trợ người học, giảng viên, chuyên gia đã làm việc trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo nhằm lan tỏa tri thức, phương thức quản trị tiên tiến.

6. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; thực hiện phân cấp, phân quyền rõ ràng gắn với tăng cường hậu kiểm, kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình.

- Thực hiện quản lý, giám sát, đánh giá hoạt động của các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài theo toàn bộ vòng đời dự án; công khai kết quả thực hiện cam kết đầu tư, chất lượng đào tạo; kịp thời xử lý vi phạm theo quy định.

- Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài trong cơ sở dữ liệu ngành; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng một cửa đầu tư quốc gia phục vụ quản lý nhà nước.

- Phối hợp với Bộ Tài chính tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả đầu tư nước ngoài đối với lĩnh vực giáo dục; phối hợp với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các hiệp hội doanh nghiệp tôn vinh các doanh nghiệp, nhà đầu tư nước ngoài có đóng góp tích cực cho giáo dục, đào tạo.

7. Đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư và hợp tác quốc tế trong giáo dục

- Rà soát, xác định các lĩnh vực, mô hình và dự án giáo dục ưu tiên thu hút đầu tư nước ngoài gắn với nhu cầu phát triển nguồn nhân lực, công nghệ cao và các ngành, lĩnh vực chiến lược; phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài giới thiệu môi trường, cơ hội đầu tư trong lĩnh vực giáo dục; thu hút các cơ sở giáo dục đại học uy tín thế giới mở phân hiệu, hợp tác đào tạo tại Việt Nam.

- Cung cấp thông tin về năng lực đào tạo, nguồn nhân lực của hệ thống giáo dục và các nhu cầu hợp tác, đầu tư trong lĩnh vực giáo dục để phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư của các bộ, ngành, địa phương, nhất là đối với các dự án đầu tư chiến lược.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này và Phụ lục kèm theo, thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ được giao chủ trì có trách nhiệm cụ thể hóa thành nhiệm vụ công tác của đơn vị, chủ động tổ chức triển khai, bố trí nguồn lực, bảo đảm tiến độ, chất lượng và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về kết quả thực hiện; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện.

2. Văn phòng Bộ là đơn vị đầu mối, có trách nhiệm:

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, chỉ đạo.

- Tổng hợp báo cáo định kỳ hằng năm hoặc đột xuất của Bộ về tình hình thực hiện Nghị quyết số 280/NQ-CP, gửi Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính nghiên cứu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này theo quy định hiện hành, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

4. Các sở giáo dục và đào tạo, đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng sư phạm, cơ sở giáo dục nghề nghiệp căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai các nội dung liên quan; phối hợp với chính quyền địa phương và doanh nghiệp trong đào tạo, cung ứng nhân lực phục vụ thu hút đầu tư nước ngoài.

5. Định kỳ hằng năm, các đơn vị được giao nhiệm vụ gửi báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Bộ trước ngày 30 tháng 11 để tổng hợp; thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung nội dung Kế hoạch, các đơn vị chủ động đề xuất gửi Văn phòng Bộ tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định./.